TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **26**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 10/8/2017
V/v: Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Quốc Thái và bà Trần Thị Ngọ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2017/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thúy H, sinh năm 1988 *(vắng mặt).*

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1985 *(có mặt).*

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, Xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lê Thị Thúy H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thanh L tự nguyện tìm hiểu, sống chung và đăng ký kết hôn ngày 08 tháng 01 năm 2007 tại UBND xã T. Sau khi kết hôn anh chị về sống chung với gia đình chị; vợ chồng hạnh phúc một thời gian, đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn do anh L thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu, đi sớm về khuya; chị có can ngăn nhưng anh L đã không thay đổi mà còn gây gỗ đánh chị nên chị ly thân với anh L từ tháng 02 năm 2017 đến nay; ngày 30.4.2017 khi chị về thăm nhà, anh L đã đánh chị, đập phá tài sản của mẹ đẻ chị và dùng nhiều lời lẽ hăm dọa. Do tình cảm của chị đối với anh L không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh L. Chị và anh L có hai con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 29.6.2007 và Nguyễn Nhất H, sinh ngày 26.7.2012; chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi hai con và yêu

cầu anh L cấp dưỡng nuôi cháu Tuấn A mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về tài sản chung và nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thanh L trình bày:

Anh thống nhất với chị H về thời gian địa điểm đăng ký kết hôn, sống chung và con chung. Anh thừa nhận chị H bỏ nhà đi vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống từ tháng 02 năm 2017 đến nay, trong khoảng thời gian này anh đã nhiều lần nhắn tin, điện thoại gọi chị H về sum họp nhưng chị H không về; ngày 30.4.2017, do uống rượu say và không làm chủ được bản thân nên đã đánh chị H, em trai chị H và đập bể một cái bàn nhựa của mẹ vợ, nhưng anh không đồng ý ly hôn vì anh còn yêu chị H và mâu thuẫn giữa anh chị xảy ra không lớn có thể hàn gắn được. Về con chung anh đồng ý giao hai con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và anh cấp dưỡng cho cháu Tuấn A 1.000.000đ/tháng. Về tài sản chung và nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa HĐXX, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử là đúng quy định.

- Về nội dung vụ án: Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa chị Lê Thị Thúy H và anh Nguyễn Thanh L đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung, đề nghị HĐXX giao hai cháu Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Nhất H cho chị H nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Tuấn A 1.000.000đ/tháng. Tài sản chung, nợ chung đương sự không yêu cầu, đề nghị HĐXX không xem xét. Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị đơn Nguyễn Thanh L cư trú tại thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, nguyên đơn Lê Thị Thúy H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định.

Chị Lê Thị Thúy H và anh Nguyễn Thanh L tự nguyện tìm hiểu, sống chung và có đăng ký kết hôn ngày 08 tháng 01 năm 2007 tại UBND xã T do vậy quan hệ giữa hai anh chị là quan hệ vợ chồng được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Quá trình sống chung, anh chị hạnh phúc một thời gian sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do anh L thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu, đi sớm về khuya; chị H có can ngăn nhưng anh L đã không thay đổi mà còn gây gỗ đánh chị H nên chị vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn sinh sống và ly thân với anh L từ tháng 02 năm 2017 đến nay; ngày 30.4.2017, anh L uống rượu say và có hành vi bạo hành đối với chị H. Chị H cho rằng tình cảm của chị đối với anh L không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh L. Trong thời gian ly thân, anh L có điện thoại, nhắn tin cho chị H để hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng chị H vẫn cương quyết ly hôn; ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng tạo điều kiện cho anh chị hòa giải đoàn tụ nhưng không được. Xét thấy, trong thời gia ly thân, chị H và anh L không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẽ, thực hiện các công việc trong gia đình và sống chung với nhau là vi phạm nghĩa vụ vợ chồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 56 Luật hôn nhân gia đình; như vậy, đời sống chung giữa chị H và anh L không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy H.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh L thống nhất giao con chung là Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Nhất H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Tuấn A mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi cháu Tuấn A đủ 18 tuổi, sự thỏa thuận này không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên HĐXX ghi nhận

Về tài sản chung, nợ chung, đương sự không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Tại biên bản hòa giải ngày 11.7.2017, chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Lê Thị Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Thanh L.

- Về con chung:

Giao hai con chung Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 29.6.2007 và Nguyễn Nhất H, sinh ngày 26.7.2012 cho chị Lê Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Tuấn A mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Tuấn A đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Thúy H phải chịu 600.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân theo Biên lai số 0011415 ngày 06 tháng 6 năm 2017, chị H còn phải nộp thêm 300.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Tình